

Phụ lục I

TRƯỜNG THCS MẠO KHÊ II
TỔ NGOẠI NGỮ-THỂ CHẤT
NHÓM: TIẾNG ANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN TIẾNG ANH 6
(Năm học 2022 - 2023)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 08; Số học sinh:

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 05; Trình độ đào tạo: Đại học.

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 02; Khá: 03

3. Thiết bị dạy học: *(Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng / Đơn vị tính	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Máy chiếu tương tác Optomov	2 cái	Các giờ học Tiếng Anh	Thiết bị lắp trong phòng học Ngoại ngữ
2	Máy chiếu vật thể nhận diện hình ảnh Earzone	2 cái	Các giờ học kỹ năng viết	Thiết bị lắp trong phòng học Ngoại ngữ
3	Hệ thống bóng trượt: Bảng trắng kết hợp với bảng viết có sẵn của lớp học	2 cái	Các giờ học Tiếng Anh	Thiết bị lắp trong phòng học Ngoại ngữ
4	Bộ thiết bị trả lời trắc nghiệm Enjoy bao gồm: - 01 bộ thu tín hiệu - 01 thiết bị điều khiển giáo viên - 40 thiết bị điều khiển học sinh	2 bộ	Các giờ luyện tập, ôn tập	Thiết bị lắp trong các phòng học Ngoại ngữ. (1 phòng được lắp năm 2018 nên bộ điều khiển hs sử dụng không còn tốt)

5	Máy tính xách tay	2 cái	Các tiết học Tiếng Anh	Thiết bị lắp trong phòng học Ngoại ngữ
6	Loa kéo	2 cái	Sử dụng vào tiết kiểm tra giữa kì I, giữa II và cuối kì II	1 cái cũ tiếng bị rề

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (*Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục*)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng học bộ môn Ngoại ngữ	02	Dạy học Ngoại ngữ	Phòng NN1 được lắp đặt đã lâu nên các thiết bị sử dụng không còn tốt
2	Phòng học thông minh	16	Dạy trong tất cả các tiết học trên lớp và các tiết kiểm tra giữa, cuối kì	Có thiết bị đầy đủ phục vụ nghe, bảng thông minh, máy chiếu, máy tính...

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

STT	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
1	UNIT 1: HOME	10	a. Language knowledge and skills Vocabulary: Know more words about: <i>Homes:</i> pool, balcony, garage, yard, gym, apartment <i>Housework:</i> laundry, dinner, bed, shopping, dishes, kitchen <i>Places:</i> south, west, north, south, village, town, city, hometown. Grammar: - Ask about people's home - Present simple with Yes/No questions - Talk about family members and housework - Present simple with Wh-questions - Possessive's Pronunciation: - /I/ sound - Intonation for Yes/No questions	

			b. Competences - Develop communication skills and creativity - Be collaborative and supportive in pair work and teamwork - Actively join in class activities c. Qualities - Love talking family members. housework villages, towns and cities	
2	UNIT 2: SCHOOL	10	a. Language knowledge and skills Vocabulary: Know more words about: <i>School subjects:</i> history, P.E, I.T,music, geography, literature, physics, biology adjectives to talk about different kinds of books: fantasy, novel, mystery, adventure, author - <i>School activities:</i> indoor/ outdoor activities, act, drama club, sign up, arts and crafts Grammar: - Talk about school activities “like + verb-ing” - Talk about school subjects you like or don’t like “and” and “or” for positive and negative statements -Possessive pronouns Pronunciation: - Intonation for lists - Intonation for positive and negative answers b. Competences - Students are able to use the knowledge to complete the exercise, practice language aspects in communicative situation. - They will raise their motivations and interests in learning English as a foreign language - They will also develop communicative and team-working skills through learning activities and illustrate problem-solving and critical-thinking skills through learning activities c. Qualities - Love talking about school activities	

			<ul style="list-style-type: none"> - “like + verb-ing”, school subjects you like or don’t like - identify their favorite subject(s) and even orient themselves to what they want to do in the future, using the knowledge from the subject(s) they like. 	
3	UNIT 3: FRIENDS	3	<p>a. Language knowledge and skills Vocabulary: Know more words about:</p> <ul style="list-style-type: none"> - People’s personal appearance and personalities: <i>slim; blond, wearing glasses, helpful, selfish, kind, funny, lazy, friendly</i> - Activities with verbs: <i>go, make, have, play, watch</i> <p>Grammar:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Describe someone’s personal appearance - Present simple and Present continuous <p>Pronunciation:</p> <ul style="list-style-type: none"> - /bl/ sound <p>b. Competence</p> <ul style="list-style-type: none"> - Develop communication skills and creativity - Be collaborative and supportive in pair work and teamwork - Actively join in class activities <p>c. Qualities</p> <ul style="list-style-type: none"> - Love talking about someone’s personal appearance, about character traits 	
4	REVISION	1	- Ss can use all vocabulary, grammar and language knowledge that you have learnt from Unit 1 to Unit 3.	
5	THE MID- FIRST TERM TEST	1	- Ss apply all vocabulary, grammar and language knowledge that they have learnt from Unit 1 to Unit 3 to do the test	Week 9 60-minute paper written test
	UNIT 3: FRIENDS	7	<p>a. Language knowledge and skills Vocabulary: Know more words about:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Review the words:</i> go shopping, make a pizza, make a barbecue, go to the mall, make a cake - <i>Someone’s character:</i> helpful, selfish, kind, funny, lazy, friendly <p>Grammar:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Invite someone to do an activity 	

6			<ul style="list-style-type: none"> - Present continuous for future use - Systematize learned knowledge Pronunciation: <ul style="list-style-type: none"> - /bl/ sound -Sound change for “What are you doing...?” friend b. Competence <ul style="list-style-type: none"> - Develop communication skills and creativity - Be collaborative and supportive in pair work and teamwork - Actively join in class activities c. Qualities <ul style="list-style-type: none"> - Love talking about someone’s personal appearance, about character traits 	
7	UNIT 4: FESTIVALS AND FREE TIME	10	a. Language knowledge and skills Vocabulary: Know more words about: <i>Adverbs of frequency:</i> always, usually, often, sometimes, rarely, never <i>Events:</i> music performace, foodstand, fashion show, puppet show, tug of water, talent show <i>Festivals activities:</i> watch firework, decorate a house or a tree, visit, watch parades, eat traditonal food Grammar: <ul style="list-style-type: none"> -Talk about how often you do activities in your free time - Adverbs of frequency - Talk about future events Present simple for future use Pronunciation: <ul style="list-style-type: none"> -Stress adverbs for emphasis -Sound change for “What time...?” b. Competence <ul style="list-style-type: none"> - Develop communication skills and creativity - Be collaborative and supportive in pair work and teamwork - Actively join in class activities c. Qualities	

			- Love talking about how often you do activities in your free time, future events, describing festivals... to an overseas friend about Mid-Autumn Festival	
8	UNIT 5: AROUND TOWN	9	a. Language knowledge and skills Vocabulary: Know more words about: <i>Clothing store:</i> large, extra large, jeans, changing room, medium, sweater, customer, sales assistant <i>Order food and drink:</i> order, dessert, tip, check, change, menu <i>Food:</i> fish sauce, fry, grill, beef, seafood, lamb, herbs, pork Grammar: - Buy clothes in a clothing store - Demonstratives and object pronouns - Order food and drinks in a restaurant - Quantifiers - Countable and uncountable nouns Pronunciation: - Sound change for “Would you like...?” - Sound change for “Do you have...?” b. Competence - Develop communication skills and creativity - Be collaborative and supportive in pair work and teamwork - Actively join in class activities c. Qualities - Love talking about about food from around the world	
9	REVISION	1	- Ss can use all vocabulary, grammar and language knowledge that they have learnt from Unit 1 to Unit 5.	
10	THE FINAL FIRST TERM TEST (26 – 31/ 12)	1	- oral test: Ss apply all vocabulary, grammar and language knowledge that they have from Unit 1 to Unit 5 to do the spoken test	Week 17
		1	- Ss apply all vocabulary, grammar and language knowledge that they have learnt from Unit 1 to Unit 5 to do the written test	Week 17 - paper written test (60 minutes)

11	UNIT 6: COMMUNITY SERVICES	10	<p>a. Language knowledge and skills</p> <p>Vocabulary: Know more words about: <i>Public service:</i> police station, library, hospital, train station, post office, bus station <i>Environment:</i> can, plasticbag, trash, plastic bottle, glass jar...</p> <p>Grammar:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Talk about public services in your town - Definite and indefinite articles - Prepositions of place - Positive and negative imperatives <p>Pronunciation:</p> <ul style="list-style-type: none"> - /st/ sound - /l/ sound <p>b. Competence</p> <ul style="list-style-type: none"> - Develop the ability to communicate and cooperate with their partners about public services, saving the environment and environmental charity. - Develop communication skills and creativity - Be collaborative and supportive in pair work and teamwork - Actively join in class activities <p>c. Qualities</p> <ul style="list-style-type: none"> - Love talking about about public services in your town, giving tips about how to save the environment - Have awareness of protecting/ saving the environment - Have awareness of taking part in environmental charities 	
12	UNIT 7: MOVIES	9	<p>a. Language knowledge and skills</p> <p>Vocabulary: Movies: comedy, science fiction, horror, action, drama, animated Adjectives: fantastic, funny, great, terrible, awful, boring, sad, exciting Famous people: army, king, soldier, queen, invader, queen, general, battle</p> <p>Grammar:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Make and respond to suggestions about movies 	

			<ul style="list-style-type: none"> -Prepositions of time -Past simple and adjectives Pronunciation: <ul style="list-style-type: none"> - Sound change for "...at...?" - Stress the first syllable for most two- syllable adjectives b. Competences <ul style="list-style-type: none"> - Develop communication skills and creativity - Be collaborative and supportive in pair work and teamwork - Actively join in class activities c. Qualities <ul style="list-style-type: none"> - Love talking about about the movies, express opinions and exchange information about movies - Have positive attitude in English language learning so that they actively participate in all classroom activities; show love/respect for famous people/ heroes from the Vietnamese history. 	
13	UNIT 8: THE WORLD AROUND US	2	a. Language knowledge and skill Vocabulary: Know some new words about <ul style="list-style-type: none"> - <i>Outdoor activities</i> : rafting, canyon, cave, hiking, kayaking, campsite - Things for camping: sleeping bag, flashlight, bottled water, tent, battery, pillow, towel. - <i>Natural wonders</i>: highland, beach, mountain, waterfall, bay, forest, island. Grammar: Discuss plans for a trip Modals "should" and "can" b. Competences <ul style="list-style-type: none"> - Develop communication skills and creativity - Be collaborative and supportive in pair work and teamwork - Actively join in class activities c. Qualities <ul style="list-style-type: none"> - Love talking about about plans for a trip 	

14	REVISION	1	- Ss can use all vocabulary, grammar and language knowledge that they have learnt from Unit 6 to Unit 8.	
15	THE MIDDLE SECOND TERM TEST (13- 18/ 3)	1	- Ss apply all vocabulary, grammar and language knowledge that they have learnt from Unit 6 to Unit 8.to do the test	Week 26 60-minute paper written test
16	UNIT 8: THE WORLD AROUND US	7	a. Language knowledge and skill Vocabulary: Know some new words about - <i>for trip</i> : sleeping bag, flashlight, bottled water, tent, battery, pillow, towel - <i>Natural wonders</i> : highland, beach, mountain, waterfall, bay, forest, island Grammar: - Talk about things you need for a trip - Compound sentences with “so” Pronunciation: - Stress the first syllable for most gerunds - /ou/ sound b. Competences - Be collaborative and supportive in pair work and teamwork - Actively join in class activities Develop communicative and team-working skills through learning activities: talking about what to bring on a trip, discussing plans for a trip. Illustrate problem-solving and critical-thinking skills through learning activities: giving advice about visiting natural wonders. c. Qualities - Love talking about about plans for a trip, things you need for a trip - The awareness of loving and protecting natural wonders	
17	UNIT 9: HOUSES IN THE FUTURE	9	a. Language knowledge and skills Vocabulary know some new words about - <i>Homes in the future</i> : smart home, magecity, earthscaper, eco-friendly home	

			<ul style="list-style-type: none"> - <i>Space</i>: astronaut, gravity, spacesuit, space station, (v) lock, float - smart device, drone, screen, 3D printer, automatic food machine, robot helper <p>Grammar:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Future simple - Indefinite quantifiers - Describe similarities and differences between homes now and in the future - “might” for future possibilities <p>Pronunciation:</p> <ul style="list-style-type: none"> - /z/ sound - /t/ sound <p>b. Competences</p> <ul style="list-style-type: none"> - Develop communication skills and creativity - Ask and answer about the topic – space station <p>- Actively join in class activities</p> <p>c. Qualities</p> <p>Love talking about houses in the future and comparing homes now and in the future</p> <ul style="list-style-type: none"> - Express the opinions and give the choices on homes now and in the future 	
18	<p>UNIT 10: CITIES AROUND THE WORLD</p>	9	<p>a. Language knowledge and skills</p> <p>Vocabulary: Know more vocabularies about</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Identify landmarks</i>: statue, museum, palace, tower, cathedral, bridge, park - <i>Adjectives</i>: modern, crowded, peaceful, noisy - polluted, clean, populated, expensive, cheap, temperature - <i>Space</i>: astronaut, gravity, spacesuit, space station, (v) lock, float <p>Grammar:</p> <ul style="list-style-type: none"> - First Conditional sentences - Compare features of cities around the world - Comparative and superlative adjectives 	

			Pronunciation: final /z/ sound b. Competences - Improve their English skills - Develop the ability to communicate and cooperate with their partners, to self-study, to solve problems and other skills - Ask and answer about the topic – space station c. Qualities - Have a positive attitude in English language learning so that they actively participate in all classroom activities - Express the opinions and give the choices on homes now and in the future	
19	REVISION	1	- Ss can use all vocabulary, grammar and language knowledge that they have learnt in Unit from Unit 6 to Unit 10.	
20	THE FINAL SECOND TERM TEST (8- 13/ 5)	1	- oral test: Ss apply all vocabulary, grammar and language knowledge that they have learnt from Unit 6 to Unit 10 to do the spoken test	Week 34
		1	- Ss apply all vocabulary, grammar and language knowledge that they have learnt from Unit 6 to Unit 10 to do the written test	Week 34 - paper written test (60 minutes)

III. Các nội dung khác (nếu có):

1. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	Kiến thức của unit 1,2,3 4 kỹ năng: nghe, đọc, viết, kiến thức ngôn ngữ	Viết trên giấy
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 18	Kiến thức của học kì một: Unit 1 đến unit 5 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết, kiến thức ngôn ngữ	Viết trên giấy
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	Kiến thức của unit 6,7,8 4 kỹ năng: nghe, đọc, viết, kiến thức ngôn ngữ	Viết trên giấy
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 35	Kiến thức của unit 6 đến unit 10 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết, kiến thức ngôn ngữ	Viết trên giấy

